

Soạn bài Mở rộng vốn từ: Trẻ em - Tiếng Việt lớp 5

Hướng dẫn soạn bài trang 147 SGK Tiếng Việt lớp 5 tập 2 - Tuần 33 - Mở rộng vốn từ Trẻ em.

Câu 1. Em hiểu nghĩa của từ trẻ em như thế nào ? Chọn ý đúng nhất:

- a) Trẻ từ sơ sinh đến 6 tuổi.
- b) Trẻ từ sơ sinh đến 11 tuổi.
- c) Người dưới 16 tuổi.
- d) Người dưới 18 tuổi.

Trả lời:

Chọn đáp án **c)** - Người dưới 16 tuổi được xem là trẻ em.

Câu 2. Tìm các từ đồng nghĩa với trẻ em (M: trẻ thơ). Đặt câu với một từ mà em tìm được.

Trả lời:

Những từ đồng nghĩa với trẻ em là: trẻ con, con trẻ, con nhỏ, trẻ tha, thiếu nhi, nhi đồng, thiếu niên, con nít, trẻ ranh, ranh con, nhóc con.

Đặt câu:

- Trẻ con thời nay được chăm sóc, chu đáo hơn thời xưa.
- Trẻ con ngày nay rất thông minh, lanh lợi.
- Còn gì hồn nhiên, trong trẻo bằng đôi mắt của trẻ thơ.

Câu 3. Tìm những hình ảnh so sánh đẹp về trẻ em.

Trả lời:

Những hình ảnh so sánh đẹp về trẻ em là:

- Trẻ con như hoa mới nở
- Trẻ em như tờ giấy trắng
- Trẻ em là mầm non của đất nước

Soạn bài Mở rộng vốn từ: Trẻ em - Tiếng Việt lớp 5

- Trẻ em là tương lai của Tổ quốc...
- Trẻ em như búp trên cành.

Câu 4. Chọn thành ngữ, tục ngữ trong ngoặc đơn thích hợp với mỗi chỗ trống:

Thành ngữ, tục ngữ	Nghĩa
a) ...	Lớp trước già đi, có lớp sau thay thế.
b) ...	Dạy trẻ từ lúc còn nhỏ dễ hơn
c) ...	Còn ngây thơ, dại dột, chưa biết suy nghĩ chín chắn
d) ...	Trẻ lên ba đang học nói, khiến cả nhà vui vẻ nói theo

(*Trẻ lên ba, cả nhà học nói; Trẻ người non dạ, Trẻ non dễ uốn ; Trẻ già, măng mọc*)

Trả lời:

- a) Trẻ già măng mọc
- b) Trẻ non dễ uốn
- c) Trẻ người non dạ
- d) Trẻ lên ba, cả nhà học nói.